

BẢN CÁO TRẠNG 50 NĂM TỘI ÁC CỘNG SẢN

TS. Dư Phước Long - Mùa Hè Năm 1995 - San Jose, Ca

50 Năm Tội Ác

50 Năm Diệt Chủng

50 Năm Phí Phạm Sinh Mạng

50 Năm Phí Phạm Tài Nguyên Nhân Lực

50 Năm Phí Phạm Tài Nguyên Quốc Gia

50 Năm Tàn Phá Di Sản Quốc Gia

50 Năm Tàn Phá Đạo Lý, Truyền Thống Dân Tộc

50 Năm Tàn Phá Xã Hội Việt Nam

Yêu cầu các nhà lãnh đạo hãy sử dụng nhân quyền và quyền trả lời để tự bạch hoá cho mình.

Dư Phước Long, Ph.D.

Người tín hữu Việt Nam hãy tích cực và can đảm dẫn thân hành động chung với mọi thành phần của cộng đồng người Việt Nam để xây dựng một Nền Hòa Bình và Công Lý xứng hợp với nhân phẩm con người trên quê hương mình.

DGH Gioan Phaolô II

MỤC LỤC

Dẫn nhập

I. 1- Cuộc Đấu Tranh cho Hòa Bình Công Lý

2- Cuộc Đấu Tranh của Giáo Hội Công Giáo Việt Nam

3- Cuộc Đấu Tranh của Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất

II. Một Nền Kinh Tế Phản Kinh Tế

III. Một Xã Hội Băng Hoại Đang Xụp Đổ

IV. Nền Giáo Dục Xã Hội Chủ Nghĩa

V. Những Thảm Bại Của Sách Lược Đối Ngoại của Cộng Sản Việt Nam

VI. Năm Mươi Năm Phí Phạm Sinh Mạng, Tàn Phá Đất Nước

VII. Một Lời Kêu Gọi Khẩn Thiết

DẪN NHẬP

Muốn kể hết những tội ác của CSVN từ thập niên 1930 tới nay, cần phải hàng vạn trang giấy, chứ không phải chỉ với vồn vẹn năm mươi trang. Tuy nhiên, trong đời sống hàng ngày, với thì giờ hạn hẹp của chúng ta, công việc đó xin dành cho các sử gia với thì giờ rộng rãi của họ.

Chắc chắn nhiều sử gia Việt Nam hay ngoại quốc sẽ làm công việc này trong một tương

lai không xa. Nếu thì giờ cho phép, hoặc vì nhu cầu cần phải làm công việc này sớm sửa, thì tác giả cũng xin đóng góp.

Trong hoàn cảnh sinh hoạt hiện nay mà thì giờ được đo bằng tiền bạc, chúng tôi xin phép chỉ giới hạn bài tham luận này trong phạm vi những sự kiện đang diễn ra trước mắt mọi người, trong và ngoài nước từ 1975 tới nay, với sự chú trọng đặc biệt vào các cuộc Tranh Đấu cho Hòa Bình Công Lý và nhân quyền, trong đó có quyền tự do tín ngưỡng và các dân quyền, trong một chế độ cai trị tự mệnh danh là độc lập và tự do; trong khi đó chế độ cai trị lại là chế độ cộng sản độc tài đảng trị.

Nhờ sự thông đồng với nước ngoài, CSVN đã thực hiện được quyền thống trị toàn lãnh thổ VN, và đã lừa 70 triệu dân vào một đường hầm đen tối, kinh hoàng, khủng khiếp nhất từ cổ chí kim.

Thay vì đem lại "cơm áo" và "hạnh phúc" cho toàn dân như họ đã từng dùng làm khẩu hiệu rêu rao tranh đấu mị dân, các lãnh tụ CSVN đã chủ trương ngang nhiên chà đạp nhân quyền và dân quyền, giam cầm, áp bức, khủng bố các tu sĩ, văn nghệ sĩ, trí thức và bất cứ những ai chủ trương dân chủ đa nguyên, đa đảng, kể cả những người tự coi là "luong thiện" và thức thời thuộc chế độ.

Trong khi chế độ lừa dối phỉnh gạt dư luận trong và ngoài nước bằng những thủ đoạn và những chiêu bài chính trị ngoạn mục và hấp dẫn, CSVN vẫn tiến hành những cuộc bắt bớ giam cầm khủng bố các tôn giáo tại Nam Việt Nam trong 17 năm qua, mà nổi bật nhất là Thiên Chúa Cơ Đốc Giáo và Phật Giáo, song song với những cuộc bắt bớ giam cầm tù đầy các văn nghệ sĩ và những người đứng lên "tiếng nói dân tộc".

Trong khi đó thì xã hội Việt Nam ngày càng dài dài xuống dốc thê thảm, bi đát trong tất cả mọi lãnh vực, từ kinh tế đến xã hội, từ văn hóa đến giáo dục, từ nội trị đến ngoại giao, quốc phòng. Nạn tham nhũng, bóc lột, độc tài địa phương, cường hào ác bá, trộm cắp của công, của tư, lan tràn tạo nên một chương khí trong hơi thở biến cho Việt Nam thành một xã hội băng hoại và bệnh hoạn trong một quốc gia què quặt trong lĩnh vực quốc phòng và đối ngoại. Trong hai lĩnh vực này, chính quyền CSVN đã và đang lâm vào cái thế vừa vô cùng lúng túng vừa nhục nhã chỉ thấy ở các nước bại trận.

Xét cho cùng, CSVN đã bắt dân tộc Việt Nam phải gánh chịu cái nhục mất đất trên biên giới và mất đảo ỏn ngoài khơi vì sự hoàn toàn bất lực và hoàn toàn thất bại của họ trong nhiệm vụ chống ngoại xâm trên mặt trận chính trị quân sự.

I

1.- ĐẤU TRANH CHO HÒA BÌNH, CÔNG LÝ VÀ NHÂN QUYỀN.

Hòa bình, công lý và nhân quyền là ba điều kiện tất yếu cho sự sinh tồn của mỗi con người, mỗi đạo giáo và mỗi dân tộc. Không một chế độ cai trị nào tồn tại lâu dài nếu thiếu một trong ba điều kiện tất yếu này.

Với ý thức đó, chúng tôi xin dâng lên Đức Thánh Cha và các hàng Giáo Phẩm Giáo Hội, đặc biệt là Giáo Phẩm Việt Nam tại Tòa Thánh, lời cảm tạ chân thành của chúng tôi, vì Giáo Hội đã cùng với các tôn giáo Việt Nam khác triệu tập ba ngày hội đễ, theo lời Đức

Ông Trần Văn Hoài, "cầu nguyện hòa bình cho VN và phát huy ý chí chung và thỏa mãn khát vọng hòa bình, công lý chân thật nhanh chóng được thể hiện trên quê hương, hầu cho những nỗi khổ đau của toàn thể đồng bào chúng ta sớm chấm dứt."

Cuộc họp mặt dự tính trên nói lên một cách hùng hồn thực trạng là từ 17 năm qua tại Việt Nam ta không có công lý; nhân quyền lại càng không có, mà chỉ có một nền hòa bình nằm trên họng súng. Những biện pháp khủng bố tinh thần, tâm lý trong 17 năm nay vẫn tiếp tục đè nặng trên dân chúng, trên các tôn giáo, trên các văn nghệ sĩ, trí thức tự do. Công an vẫn tiếp tục canh chừng, rình rập, theo dõi mọi người dân và khách ngoại quốc, khi gần khi xa, tùy lúc. Trong khi đảng CSVN tuyên bố cho người dân được phép chỉ trích thì những người ngay thật đứng lên đòi hỏi dân chủ đa nguyên liền bị bỏ tù.

Sau đây là một số những trường hợp vi phạm nhân quyền và dân quyền của chánh quyền cộng sản mệnh danh là Xã Hội Chủ Nghĩa:

* Những nhà tù công khai hay bí mật hãy còn giam giữ nhiều tu sĩ các tôn giáo, một số nhân viên thuộc chế độ Cộng Hòa, và nhữ người tranh đấu ôn hòa cho tự do tín ngưỡng và lý tưởng dân chủ.

Trong số những chính trị phạm hiện đang bị cầm tù hay bị quản thúc có Bác Sĩ Nguyễn Đan Quế (một thành viên của tổ chức Ân xá Quốc Tế), BS. Nguyễn Lạng, LS Đoàn Thanh Liêm, các ông Hồ Thái Bạch (nhân sĩ Cao Đài), Nguyễn Văn Hạnh, các LM Lê Văn Vàng, Trần Đình Thụ, GS. Đoàn Việt Hoạt, cựu Trung úy Phi Công Lý Tổng, Nhà Văn Phan văn Thức, các Đại Đức Thích Trí Siêu và Thích Tuệ Sỹ, Nhà Văn Doãn Quốc Sĩ; Nhiều đảng viên Quốc Dân Đảng và Đại Việt; nhiều người bị gọi là "tù cải tạo" và ngay cả Nguyễn Hộ, chủ tịch Câu Lạc Bộ Kháng Chiến của những người CS miền Nam.

* Theo một cựu đảng viên cao cấp CSVN thì ngoài những người bị oan trái "có tên tuổi"; còn hàng vạn trường hợp người dân thấp cổ bé họng bị bắt oan, bị bỏ tù oan, bị nhục hình, bị ép cung... thì, cũng theo lời cựu đảng viên này, "không sao kể xiết."

* Có những xã có trên 200 hương chức mỗi xã lộng hành sâu dân, một nước, cơ hội;

* Có hàng nghìn oan ức chồng chất ở nông thôn trước sự hà hiếp của cán bộ, công an xã, phường đè nặng trên cuộc sống của dân quê;

* Hàng nghìn vụ kiện về nhà cửa, vườn, ruộng, đất, bị một số cán bộ đảng viên có chức quyền ở địa phương cưỡng đoạt của dân;

* Hàng vạn đơn kêu gọi công lý chất đống từ năm này sang năm khác mà không ai giải quyết đã gây nên oán thù, ghê tởm và tuyệt vọng cho vô vàn người dân không được ai bênh vực.

* Trong lĩnh vực giáo dục, những cuộc tuyển chọn học sinh, sinh viên phải chiếu theo tiêu chuẩn gia đình để gạt bỏ những con em mà cha mẹ không phải là đảng viên. Đồng thời, những học sinh được tuyển chọn phải liên hệ đến ba hay bốn thế hệ trước, cha mẹ có công hay không trong cuộc chiến tranh của cộng sản.

* CSVN đã viện cớ "công lớn" để hành động vi phạm nhân quyền và dân quyền, "thu góp tài sản, và quyền lợi của dân vào tay phe cánh họ, và che lấp biết bao tội ác tày trời liên

quan đến hàng chục triệu gia đình lương thiện". Nói về những vi phạm nhân quyền của cộng sản, một cựu đảng viên cộng sản đã nhìn nhận: Đây là tấn bi kịch mang tầm vóc thời đại kéo dài hơn nửa thế kỷ."

* Những người cộng sản còn có ít nhiều nhân cách và tự trọng đều nhận thấy rằng sự lừa dối và bất công và chế độ quan liêu hà khắc vi phạm nhân quyền của CSVN trong gần 50 năm qua đã đem lại vô số bất hạnh cho nhân dân. Tất cả những phần tử cộng sản này đều tin rằng chế độ không có bộ mặt con người của CSVN "Ắt sẽ bị sự trừng phạt nghiêm khắc nhất của quần chúng."

* Theo những nhà phê bình xã hội thì CSVN áp dụng một chế độ phản nhân quyền, trong đó họ không tôn trọng cá tính của con người, không tôn trọng quyền lợi chính đáng của nhân dân, coi thường nhân phẩm, "hạ thấp con người xuống, con số không hèn hạ để tồn tại và phát triển trên sự gian dối, và thi hành đạo đức giả (hypocrisy) .

Trên mặt trận tranh đấu nhân quyền, Tổ Chức Ân Xá Quốc Tế trước đây, trong năm 1992, có cho hay CSVN vẫn tiếp tục vi phạm nhân quyền bằng hành động bắt giam, hoặc xét xử không đúng tinh thần công pháp quốc tế những người VN đã lên tiếng chống đối Nhà Nước CS, theo đường lối bất bạo động. Trong số những nạn nhân đó có những người sau đây: .

* Luật sư Nguyễn Khắc Chính, bị giam tù 1975 tới nay mà không hề đem ra xét xử;

* Luật sư Nguyễn Sĩ Bình, từ Hoa Kỳ về, và 16 người khác bị bắt vào tháng tư 1992;

* Giáo sư Đoàn Việt Hoạt, được AXQT công nhận là tù nhân của lương tâm từ năm 1983. Ông bị bắt giam lại vào tháng 1, 1990.

Ngoài ra, AXQT còn lên tiếng phản đối về những xét xử bất công, như trường hợp đối với L.S Đoàn Thanh Liêm, ông Nguyễn Ngọc Đạt, và Trịnh Văn Thương.

* Ngày 10-9-92, Đại diện của 328 đoàn thể, các cơ quan truyền thông VN và nhiều nhân vật nổi tiếng của Hoa Kỳ và các nước trên thế giới đã tập hợp trước trụ sở Liên Hiệp Quốc, Nữ Ước, phát động phong trào đòi trả tự do cho những tù nhân chính trị hay còn bị CSVN giam cầm vì họ đã vận động nhân quyền cho nhân dân VN. Trong dịp này 24 người đã tự nguyện tuyệt thực trong 48 tiếng đồng hồ. Phát ngôn nhân của buổi nết-tinh đã trưng ra danh sách của 275 tù nhân chính trị được biết chắc còn bị CSVN giam giữ tại những trại tù "cải tạo".

Ban tổ chức đã gặp đại diện Văn Phòng LHQ để trao bản danh sách, Khiếu Nại của H.T. Thích Huyền Quang và Văn Thư của Đảng Nhân Dân Hành Động. Cuộc vận động này do Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng VN đứng ra điều hợp.

2.- CUỘC ĐẤU TRANH CỦA GIÁO HỘI CÔNG GIÁO VIỆT NAM CHO TỰ DO TÍN NGƯỠNG VÀ CÔNG LÝ

* Kể từ năm 1945, CSVN đã cưỡng bách giáo dân và giáo sĩ Công Giáo Việt Nam tham gia các tổ chức đảng và chính quyền cộng sản;

* Sau năm 1975, nhóm Công Giáo thiên tả đã có những hành động nhằm bắt buộc giáo

dân phải dựng lên một Ủy Ban Công Giáo Yêu Nước để gia nhập Mặt Trận Tổ Quốc. Ủy Ban đó được lập theo mô thức Ủy Ban Liên Lạc Công Giáo do cộng sản Việt Nam đề ra tại miền Bắc. Vì sáng kiến không được các giáo phận Miền Nam tán đồng nên các tu sĩ và giáo dân thiên tả đã quay sang thành lập Ủy Ban Vận Động Công Giáo.

* Vào cuối năm 1983, Đức Tổng Giám Mục Địa Phận Huế, Nguyễn Kim Điền, tuyên bố trong một bức thư gửi cho Linh Mục Nguyễn Thế Vinh, Chủ Tịch Đại Hội Toàn Quốc Giáo Dân thân cộng tố cáo: " Ai cũng biết Lực lượng bành trướng từ phương Bắc đã và đang tìm cách phá hoại đất nước chúng ta."

* Ngoài một thiểu số Linh Mục thân cộng, Cộng Sản Việt Nam chưa dụ dỗ hoặc ép buộc được một vị Giám mục Việt Nam nào làm tay sai cho họ trong ý đồ tổ chức một giáo hội Công Giáo Việt Nam tự trị.

* Tháng Tư 1984, Đức Tổng Giám Mục Nguyễn Kim Điền khẳng định với nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam: "Tôi phải tuân giữ luật Giáo Hội của tôi, nên tôi không thể làm cách khác... Tức là tôi không thể chấp hành luật pháp của Nhà Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

* Cũng vào năm 1984 sở Bảo Vệ Chính Trị (SBC) của nhà nước CSVN đã có những hành động phá hoại Giáo Hội Công Giáo Việt Nam như sau:

- + Hốt gọn các Nhà Dòng ở Thủ Đức, trong đó có Dòng Chúa Cứu Thế;
- + Hốt Dòng Tên ở Sài Gòn;
- + Hốt Dòng Providence ở Cần Thơ.

Trong những năm trước đó, Cộng Sản Việt Nam cũng đã có những hành động tương tự đối với các tôn giáo khác:

- + Hốt sạch Nhóm Phật Giáo Hòa Hảo năm 1981;
- + Hốt sạch Nhóm Cao Đài năm 1982;
- + Hốt sạch một số mục sư và tín hữu Tin Lành năm 1983.

Và cũng trong năm 1983, Cộng Sản Việt Nam tấn công thêm vào thành trì của Phật Giáo. Sài Gòn sôi nổi về vụ Hòa Thượng Trí Thủ chết bất đắc kỳ tử, và vì phản uất trước việc Cộng Sản Việt Nam bắt giam Ni cô Trí Hải, Đại Đức Thích Tuệ Sĩ và Thích Trí Siêu Lê Mạnh Thác.

* Sau 30 - 4 - 75, 31 Linh mục tại Long Xuyên bị chính quyền cộng sản buộc phải ngưng thi hành chức vụ. Một số các Linh mục khác bị bắt, như Linh Mục Chu Quang Tào, Linh Mục Vũ Tuấn, Linh Mục Vũ Trọng Trí, Linh Mục Văn Chi, v. v.

* Ngày 8 - 6 - 88, Đức Tổng Giám Mục Nguyễn Kim Điền đột ngột từ trần một cách bí mật. Ngài đã bị Việt Cộng giam lỏng trong nhiều năm vì công khai chống lại chính sách đàn áp tôn giáo của Cộng Sản Việt Nam:

+ Ngày 15 - 4 - 77, Ngài phát biểu trong buổi họp của Mặt Trận Tổ Quốc Bình Trị Thiên về việc Cộng Sản Việt Nam bắt giữ sáu Thượng Tọa thuộc PGVN Thống Nhất, Ấn Quang ngày 6 - 4 77: "Tôi xin chia buồn và thông cảm với tôn giáo bạn, vì chính tôi cũng trải qua một cảnh tượng như vậy trong vụ Vinh Sơn". Trong buổi họp đó, Đức Tổng

Giám Mục Nguyễn Kim Điền còn cho biết thêm:

"Các lễ nghi bị hạn chế; các linh mục không được phép đi lại phục vụ đồng bào tại nhiều nơi như vùng kinh tế mới. Một số nhà thờ bị cấm làm lễ, hay bị chiếm... "

" Trong hai năm qua, thú thật người công dân Công Giáo chúng tôi cảm thấy sao đâu, ở đâu, làm gì cũng bị nghi ngờ chèn ép. Học sinh ở trường thì cứ nghe những bài chống đối Công Giáo, mạ lị Công Giáo..."

" Tôi chịu lao tù và chết để bênh vực Nhân Quyền và Công Lý."

* Trong hai năm nay, Đức Giám Mục Nguyễn Văn Thuận bị bắt buộc sống lưu vong và không cho phép về Việt Nam mặc dù Ngài là Phó Tổng Giám Mục địa phận Sài Gòn với quyền thay thế Tổng Giám Mục . Trước đó Ngài bị biệt giam tại miền Bắc VN và bị tước đoạt mọi quyền tự do căn bản cũng như quyền tự do hành đạo.

Trước năm 1975 và sau năm 1954, Giáo Hội Công Giáo miền Bắc Việt Nam đã bị đàn áp, ngăn cản, làm khó dễ đủ điều nhưng các vị giám mục, linh mục và tu sĩ cũng như giáo dân vẫn cương quyết kiên trì giữ đạo và bất cộng tác với nhà nước CSVN.

* Trước tính hình Công Giáo, nói riêng, và các tôn giáo khác, nói chung, tức là toàn dân Việt Nam, đang bị áp chế tù đầy, không được hưởng cuộc sống an cư hòa bình và không được công lý bảo vệ dưới gông cùm của nhà nước Cộng Sản Việt Nam, không được quyền tự do hành đạo, giữ đạo, nhân quyền và dân quyền bị vi phạm...

Văn Phòng Trung Ương Tông Đồ Mục Vụ Việt Nam Hải Ngoại đã đứng ra tổ chức Ngày Cầu Nguyện Hòa Bình và Công Lý cho Việt Nam. Đây là một hành động mà tất cả mọi người chúng ta đều ngưỡng phục và tri ân, vì đây là dịp để các tôn giáo liên kết với nhau để cầu nguyện các Đấng Tối Cao giúp cho quê hương Việt Nam cùng các giáo hội sớm đạt được một đời sống hòa bình, tự do, công chính và đạo đức, và cũng là dịp để các tôn giáo nói lên tinh thần đoàn kết và huynh đệ giữa các anh em đồng bào trong và ngoài nước để cùng bắt tay tranh đấu cho nhân quyền, Tự Do Tín Ngưỡng và Công Lý cho dân tộc Việt Nam. Dân tộc Việt Nam và các tín đồ các tôn giáo đã bị.

Ngày thứ bảy 28 tháng 9 năm 1992, một Đại Hội Thống Nhất Phật Giáo đã được tổ chức tại San Jose, California, Hoa Kỳ, với hàng ngàn người tham dự. Theo lời tiết lộ của Ban Tổ Chức, thì tại Việt Nam hiện có 5 nhà sư đã tình nguyện tự thiêu để phản đối nhà cầm quyền CSVN về sự đàn áp tôn giáo và sang đoạt tài sản giáo hội của họ. Họ cũng lên tiếng yêu cầu CSVN phải thi hành những đòi hỏi của Hòa Thượng Huyền Quang và đặc biệt phải chịu trách nhiệm về an ninh của cựu Phi Công Trung Úy Lý Tổng và những người bị bắt bớ, giam cầm trái phép khác.

Ngoài hai tôn giáo chính là Công Giáo và Phật Giáo bị CSVN đàn áp, bách hại thô bạo, các tôn giáo khác như Tin Lành, Phật Giáo Hòa Hảo, Cao Đài... cũng bị chung số phận. Lịch sử của đảng Cộng Sản Việt Nam và Lịch sử Cận Đại Việt Nam là một ấn tích, một cáo trạng ghi rõ tội đồ của những người Cộng Sản Việt Nam đối với dân tộc, tổ quốc và các tôn giáo. Nhưng, như bất cứ một bạo quyền nào, Cộng Sản Việt Nam cũng sẽ bị cáo chung hoặc bị tiêu diệt. Phong Trào Cộng Sản Quốc Tế đang băng hoại, sụp đổ khắp nơi. Sau Đông Âu và Liên Xô, chắc chắn phải là Cộng Sản Việt Nam, Trung Quốc, Cuba, Bắc

Hàn... Chúng tôi thành tâm ghi nhận công sức của Đức Thánh Cha, của Giáo Hội Công Giáo trong tiến trình làm biến đổi tình hình thế giới hiện nay. Chúng tôi kính xin Đức Thánh Cha, anh em Công Giáo, đặc biệt là anh em Công Giáo Việt Nam hãy tiếp tục cùng chúng tôi cầu nguyện để cho toàn nhân loại nói chung và đất nước Việt Nam, nói riêng, sớm được giải thoát khỏi chế độ phi nhân cộng sản, đúng như lời tiên báo năm 1917 tại Fatima.

MỘT NỀN KINH TẾ PHẢN KINH TẾ

Khi xét tình trạng xã hội và kinh tế của nhân dân Việt Nam từ hơn 17 năm qua, ta thấy rằng số phận dân tộc ta quả là vô phước. Vì một nguyên nhân mà ai cũng hiểu, ngoại trừ những lãnh tụ cộng sản giáo điều, ngoan cố, lạc hậu, không tương. Họ nhân danh một chủ thuyết ngoại lai không thích ứng với địa lý và văn hóa Việt Nam, đưa đến sự kềm kẹp con người và tiêu diệt mọi tiềm năng sáng tạo và phát huy năng khiếu mà Thượng Đế ban cho. Với xương máu của hàng triệu đồng bào đã đổ ra trong 50 năm qua, họ đã dựng lên một xã hội vô nhân quyền, phi nhân, vô đạo và một nền kinh tế giống như một bộ máy bắt toàn thiếu sót nhiều bộ phận khiến cho bộ máy không tác động được. Sau đây là một số những yếu tố hoặc những bộ phận cho đến nay hãy còn thiếu sót:

- * Việt Nam không có luật về bất động sản (Real estate law). Do do các ngân hàng ngoại quốc tài trợ địa ốc không hoạt động được. Đây là trở ngại chính cho các dự án xây cất;
- * Lối làm ăn giao thương ở Việt Nam không có tiêu chuẩn và nguyên tắc, nên rất nguy hiểm cho các nhà đầu tư và thương nhân ngoại quốc;
- * Không có những đạo luật và định chế pháp lý rõ rệt về bằng khoán và chứng khoán;
- * Lẽ lối làm ăn tại Việt Nam từ thập niên 1970 là "tiền trao, cháo múc" và "thủ tục đầu tiên" (nói lái là: Tiền đầu). Lắm khi tiền mất tật còn!
- * Mọi việc thương lượng với các cơ quan công quyền đều đi cửa sau;

Thêm vào đó:

- * Phép vua thua lệ làng, tức là quyền quyết định tối hậu thuộc các chức sắc xã, quận, và cán bộ; lệnh trung ương không có hiệu lực.
- * Không có sách lược nhà nước giúp việc nghiên cứu thị trường trên quy mô toàn quốc, nên chỉ có được những hệ thống phân phối từng vùng nhỏ, và từng địa phương; và do đó, không có hệ thống đại diện hoặc đại lý hữu hiệu;
- * Không có tiện nghi bảo trì sửa chữa máy móc "after sale services";
- * Các nguồn cung cấp sản phẩm, hàng hóa không đều đặn, không đúng hẹn, không đúng tiêu chuẩn phẩm chất số lượng, và các điều kiện thỏa thuận khác trong hợp đồng;
- * Hệ thống đường sá và xe lửa hư hỏng, không bảo trì nên quá tồi tệ;
- * Không có hệ thống phân phối nhu yếu phẩm toàn quốc;

- * Truyền thông báo chí bị Đảng kiểm soát chặt chẽ;
- * Các nhà đầu tư ngoại quốc không được cho xem các kế hoạch hiện đại hoá quốc gia, nếu có;
- * Cộng Sản Việt Nam không dứt khoát dẹp bỏ những tư tưởng và quan niệm kinh tế Mác xít;
- * Không có một nền tảng pháp lý hạ tầng cơ sở cho cuộc sinh hoạt và điều hợp kinh tế và xã hội;
- * Cộng Sản Việt Nam không chấm dứt chế độ cai trị bằng luật pháp để thay thế cho đảng lệnh;
- * Cộng Sản Việt Nam không thiết lập một hệ thống pháp lý triệt để tôn trọng tư hữu tài sản;
- * Không có một cuộc tái cấu trúc hệ thống giá cả và lực lượng công nhân;
- * Không tích cực thể hiện và phát huy hệ thống kinh tế thị trường.
- * Cộng Sản Việt Nam hiện đang bồi rôi diên đầu trước bài toán nhân dụng vì bất lực trong việc tạo công ăn việc làm cho hàng triệu tay thợ. Tổng số lực lượng lao động Việt Nam là gần 30 triệu. Thị trường nhân dụng mỗi năm phải tiếp 1.5 triệu công nhân. Ngoài ra, còn có một số người sau đây mà Cộng sản Việt Nam phải tạo công ăn việc làm, nhà ở cho họ:

- Hàng vạn binh sĩ giải ngũ từ Cao Miên về,
- Trên một triệu di dân sẹ bị đuổi từ Cao Miên về,
- Hàng vạn thuyền nhân từ các trại tỵ nạn Đông Nam Á bị cưỡng bách hồi hương,
- Năm trăm nghìn người Việt gốc Hoa bị Trung Cộng trả về,
- Hàng vạn công nhân bị các nước cộng sản cũ ở Đông Âu đuổi về,
- Hàng trăm nghìn binh sĩ thuộc quân lực Cộng Sản (1.6 triệu quân) bị giải ngũ.
- Mặt khác, hàng năm có hàng vạn sinh viên tốt nghiệp, thành tài ở các trường đại học tổng hợp, công nghiệp, trung học. Hầu hết không tìm được việc làm, hoặc việc làm không hợp với chuyên môn học ở trường, hoặc vì khả năng dưới trình độ tối thiểu.

Tất cả những nhân lực nói trên phải làm bất cứ việc gì để khỏi đói, kể cả đi buôn lậu, lên rừng tìm vàng, hoặc hoạt động trong lĩnh vực kinh tế không chính thức với những nghề linh tinh nhằm sống qua ngày không nhất thiết bất hợp pháp. Đó là khu vực vô dạng của những người làm kinh tế cá thể. Còn những người hoàn toàn ở vào thê vô kế khả thi thì suốt ngày la cà các quán cà phê hoặc lang thang trên các vỉa hè phố. Bao nhiêu kiến thức học hỏi ở trường đều trả lại cho thầy.

Với một nền kinh tế kiệt quệ, với lệnh cấm vận củ Hoa Kỳ, với nền quản lý bất lực, với tinh thần chống đối đề kháng thụ động của nhân dân, Cộng Sản Việt Nam làm sao giải quyết nổi nan đề kinh tế và nhân dụng hiện nay đang đè nặng trên họ trên đất nước và nhân dân?

- * Đậu phộng, mía, dầu ăn, đường không tìm được người tiêu thụ vì lẽ giá xuất khẩu cao,

còn gạo thì chỉ xuất khẩu được 7 trăm nghìn tấn; tất cả vì giá không cạnh tranh được với nông sản của các nước láng giềng. Nông gia bị sản phẩm ứ đọng đầy kho.

* Biên giới Việt Hoa mở rộng cửa để vui lòng đại ca Trung Cộng, nên hàng lậu thuế nhân cơ hội tràn ngập khắp các nơi, với giá rẻ hơn hàng sản xuất trong nước và hàng nhập cảng khác. Một lý do khác là nền quản lý kinh tế kỹ nghệ bất lực. Chất lượng và năng suất lao động Việt Nam không đương đầu nổi với hàng Trung Cộng. Chưa bao giờ trên thị trường Việt Nam lại có nhiều hàng Trung Cộng như hiện nay (70%). Trước đây ba năm, hàng Thái chiếm đến khoảng 70% trên thị trường, hàng Trung Cộng hầu như không có. Nay hàng Thái chỉ còn chừng 30%. Đây là lần khốn đốn thứ hai của hàng nội địa, sau khi bị khốn đốn trước nạn hàng Thái tràn ngập thị trường Việt Nam vào năm 1989.

* Một số lý do căn bản khác cho sự thất bại của hàng nội hoá là không có chính sách toàn diện về sản xuất nội hóa, gồm có: Luật thương mại, luật đầu tư trong nước, hệ thống thuế khoá, tín dụng, tiền tệ, ngoại hối, ngân hàng, hạ tầng cơ sở khả dụng như đường sá, cầu cống, điện, nước, v. v..

* Hệ thống tín dụng ngoại quốc tại Việt Nam thất bại trước tình hình kinh tế kiệt quệ và lối điều hành kinh tế theo luật rừng tại Việt Nam. Mới đây, một số công ty ngoại quốc phải đóng cửa hoặc ngưng hoạt động, trong đó có: Quỹ đầu Tư Tín Dụng Lyon Pháp Quốc, Công ty Indochina Hotels, và Lloyds Bank of Fund Management and Asia Securities.

Trước đây mấy tháng, các nhà đầu tư Anh đã rút về 7.5 tỷ Mỹ Kim, không đầu tư tại VN nữa, vì những lý do nêu trên.

III

MỘT XÃ HỘI BĂNG HOẠI ĐANG SỤP ĐỔ

Phác hoạ bức tranh xã hội Việt Nam là công việc dễ dàng của những người sống tại chỗ, hàng ngày chứng kiến và quan sát những màn hỉ nội ái ở chung quanh mình. Với chúng tôi, khi muốn mô tả sinh hoạt xã hội hàng ngày ở quê nhà, tất nhiên phải căn cứ vào những nhân chứng, những tài liệu sách báo Việt Nam và những đồng bào sang định cư tại Mỹ trong những năm, tháng qua. Những bức tranh xã hội dưới đây xuất xứ từ nguồn cung cấp đó:

* Theo nhận xét của những người đã từng ở trong nước, trong đó có những người trước đây là những thành phần cao cấp của chế độ cộng hòa xã hội chủ nghĩa, thì tham nhũng, đặc quyền đặc lợi gắn liền với chế độ độc quyền lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Việt Nam, đưa tới hiện trạng thất nghiệp lan tràn, phụ nữ bán dâm, trẻ con thất học, bỏ học, đi bụi đời, băng đảng, những người có ăn học có khả năng không được tin dùng ngày càng đối rách;

* Tham nhũng tại Việt Nam là biểu tượng của một nước có nền văn hoá thấp. Các nhu cầu văn hoá đã thay đổi... Nền văn hoá hiện đang xuống cấp không tìm lại được... Có những nhu cầu văn hoá hết sức vô văn hoá, nên đã lũng đoạn nền văn hoá. Chính điều này đã tạo ra càng ngày càng nhiều tệ nạn xã hội. Số người thất nghiệp và khiếm dụng quá cao đưa tới tình trạng băng hoại đạo lý;

* Những liên hệ gia đình, xã hội ngày càng thêm lỏng lẻo. Phụ huynh không còn khả năng nuôi hoặc dạy con cái; có khi phải nhắm mắt để chúng đi kiếm tiền về nuôi cha mẹ;

* Tham nhũng dưới chế độ cai trị độc quyền của Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa ngày càng khoa học và tinh vi, được phát huy theo ba hệ thống: Tham nhũng có hình thức, từ cấp trung ương xuống; tham nhũng theo mặt bằng, giữa các đồng nghiệp và qua những móc ngoặc; và tham nhũng lẻ giữa cá nhân; tùy trường hợp mà áp dụng đúng mức.

Theo lời một người tự xưng là "nhà giáo nhân dân" thì "tình trạng tham nhũng ở Việt Nam ngày nay lan tràn, lại có nhiều băng phiệt (bandocrats) từ cấp trung ương đến tỉnh, hoặc từ tỉnh đến xã, ở ngành này hay ngành nọ. Lực lượng nó hùng hậu, lại có phép thần thông biến hoá. Đến đổi cho tới nay Quốc Hội cũng phải chịu chào thua!". Một cựu đảng viên cộng sản than thở: "Khi lòng tham đã lan tràn từ trên xuống dưới, đạo lý không còn, mà thiếu hẳn pháp lý để kèm chế dục vọng thì xã hội mặc sức băng hoại." .

* Đi đôi với nạn tham nhũng là nạn trộm cắp tái sản nhà nước. Ví dụ, trong ba tháng đầu năm 1992, có 1,092 vụ đồ bể. Thất thoát của dân mất 17 tỷ đồng. Theo những người biết rõ nội vụ thì phạm là những cán bộ cao cấp.

Nếu không trộm cắp của công thì lạm dụng chức vụ. Một "vali" (tín hàm) ngoại giao bị khai ra tại một phi trường Đông Âu bên trong chứa 800 quần jean và 2,000 đồng hồ điện tử, là của một... đảng ủy viên.

* Gần đây, một người Việt đã nhận hàng của gia đình gửi biếu gồm 1,200 máy cày và 65 Ti Vi màu;

* Và cũng gần đây, hàng chục tàu của một số đơn vị vận tải đường biển thuộc các tổ chức kinh tế nhà nước đã tham gia chờ hàng lậu với quy mô lớn, một số đã bị tàu Trung Cộng chặn bắt, cướp hết hàng hóa;

* Trên con đường buôn lậu từ Cao Miên, trong sáu tháng đầu năm nay có những món hàng sau đây được chuyển qua các tỉnh biên giới: 4,000 xe hơi, 1,700 đầu máy video, 60,400 xe gắn máy, 10,300 ti vi màu, 29,000 radio - cassettes;

* Đó là những bức tranh chìm. Còn về bức tranh nổi là những cảnh tượng não lòng thương tâm trên các hè phố. Đây là những cảnh màu trời chiếu đất của những cặp vợ chồng, những thanh thiếu niên trong hoàn cảnh sống vô gia cư homeless;

Khách qua đường thấy hè phố Hà Nội, hè phố Sài Gòn không còn là hè phố nữa, mà là nơi ăn uống, nơi bán hàng, nơi giặt dũ, nơi đánh bạc, nơi phóng uế, và cũng là nơi ngủ nghỉ, bán dâm nữa.

* Theo tin tức báo chí cộng sản ở Sài Gòn mới đây thì "hiện tượng mãi dâm và du đăng tại Sài Gòn đang gia tăng dữ dội. Gần như nơi nào trời bắt đầu tối là có bóng gái ăn sương thấp thoáng. Các băng đảng hoành hành ở bất cứ chỗ nào trong thành phố... Hầu hết các tên cướp trẻ đều xuất thân từ những gia đình giàu có, khá giả, con cán bộ.

* Tại trung tâm Sài Gòn, nạn trộm cướp diễn ra gần như công khai. Nạn nhân thường là người ngoại quốc và Việt Kiều về thăm nhà. Thủ phạm là dân bụi.

* Một nỗi đau lòng khác là một số vợ sĩ quan, viên chức bị "đi cải tạo", sau khi đã xài hết tiền, bán hết của, đã phải bán mình cho khách làng chơi, mà hầu hết là những cán bộ Miền Bắc vào, để lấy tiền nuôi gia đình.

Nguyên nhân duy nhất của nạn băng đảng, trộm cướp: Bị bế tắc trong lối sống, không có lý tưởng, sống thác loạn, dâm dăng, bao lực... Họ sống theo những hình ảnh thường thấy trong các phim giang hồ, xã hội đen của Hồng Kông giống như thanh thiếu niên đi bụi ở Mỹ, Canada;.

* Vì một số đông gia đình sống nhờ kinh tế đen, kinh tế vô dạng còn kinh tế tạo công ăn việc làm thì chỉ thoả mãn được một phần nhỏ của thị trường nhân dụng, nên chỉ trong số đông đảo người thất nghiệp cá một số phụ nữ trẻ tuổi phải bắt đắ dĩ hành nghề mãi dâm để nuôi sống bản thân và nuôi gia đình.

Vớ số du khách, thương nhân ngoại quốc, Việt kiều về thăm nhà càn đông, số phụ nữ buôn hương bán phấn cũng do đó tăng theo. Ngoài những thanh lâu ra, tất cả các vũ trường, các khách sạn, từ cỡ lớn tới cỡ mini, phòng trọ, các quán cà phê đều có gái mại dâm, với tiết mục mệnh danh là "lúc 0 giờ".

* Tại Sài Gòn, Hà Nội và các đô thị, mãi dâm và ciné, video khiêu dâm đã trở thành những kỹ nghệ phát triển có hệ thống đạt tới qui mô toàn quốc.

* Các "chiến sĩ an ninh" trên đường phố nghèo đói qua đảnh làm liều: Có khi chặn bắt xe gắn máy lại mượn cớ hỏi giấy tờ, nhưng kỳ thực chỉ để kiếm mấy điều thuốc thơm, hoặc vài nghìn đồng về cho vợ mua gạo. Theo những cựu đảng viên cộng sản thì những giới người nói trên không thể sinh sống một cách bình thường lành mạnh "vì cơ chế quan liêu, bảo thủ, vô trách nhiệm, tình trạng bất công xã hội lan tràn khắp nơi". Do đó, có những câu ca dao thời đại sau đây:

Đầu đường, thiếu tá bơm xe;
Cuối đường, trung tá bán chè đậu đen;
Giữa đường, đại tá rao kem...

* Có những phụ nữ lao động, phụ nữ trí thức phải lén lút bán mình để sống qua ngày trong tủ nhục;

* Có hàng vạn thanh thiếu niên chán đời, lâm vào ngõ cụt, thất nghiệp, thành tích bất hảo đã mượn xì ke ma túy, trò "chơi mê, xì cọt", ngoài cocaine và heroin để "quên". Những thanh niên băng đảng đầu trọc đuôi lỗ "xí ngẫu" trên tay bằng thuốc lá cháy đỏ, rồi phá cho những chỗ châm loét to thành những lỗ lớn. Họ gọi đó là "trò chơi hành xác". Có những thanh niên khoét tới 36 lỗ lớn bằng đồng xu trên cánh tay mình;

* Trẻ em gầy ốm nhỏ bé hơn trẻ em ngày xưa. Tỷ lệ chết sơ sinh lên tới 6%. Những đứa còn sống thì bị còi xương vì thiếu ăn, chứ chưa nói tới chất dinh dưỡng. Các bà mẹ sau khi sanh con không có sữa cho con bú.

* Có tới 40% cư dân trong những vùng thôn quê có nguy cơ bị bệnh sốt rét mỗi năm.

IV

NỀN GIÁO DỤC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA: GIÁO VIÊN BỎ NGHỀ, HỌC SINH ĐI BỤI

Trong xã hội truyền thống VN, giáo sư là người phải được kính trọng hơn cha mẹ Quân, Sư, Phụ; và con em học sinh là tương lai đất nước. Tuy nhiên, giá trị văn hóa của bậc thầy và giá trị tương lai của tuổi trẻ VN dường như giờ đây đã bị các giá trị văn hoá CS và XHCN đạp đổ. Sự tuyên mộ giáo chức cũng như sự chọn lọc học sinh đều phải tuân theo những tiêu chuẩn chính trị cách mạng và ý thức mác-xít.

Chánh sách trên đã đưa tới hậu quả là trình độ học vấn văn hoá, nói chung, của các giáo sư, giáo viên đã xuống cấp rất thấp, và mức độ năng khiếu của khối học sinh càng xuống thấp hơn, ví sự gạn lọc theo tiêu chuẩn thành phần xã hội.

Trong hoàn cảnh đó, đi đôi với một nền kinh tế ngày càng tê liệt, sĩ số học sinh bỏ học tăng theo nhịp độ lên lớp. Còn giáo sư thì bơ nghề dài dài.

* Thầy giáo, cô giáo sống khốn đốn thiếu trước hụt sau, lương tháng chỉ đủ sống trong một tuần. Học sinh thối chí như thầy. Trường học cũng buồn theo. Đức tính hiếu học truyền thống dừng lại ở cổng trường. Tính chung, đã có trên 70 nghìn giáo viên bỏ dạy, đi làm nghề khác, mong khá hơn.

Cơn khủng hoảng giáo dục thấy rõ nhất trong giới trí thức vì đồng lương quá thấp, mỗi tháng chỉ đủ để mua 25 tô phở.

Thầy giáo lĩnh lương ba đồng;
Làm sao sống nổi mà không đi thò.
Có thầy phải đạp xích lô;
Làm sao xây dựng tiền đồ (học sinh) Việt Nam?
Cô giáo phải bán bia ôm;
Ôm phải học trò ăn nói sao đây?

Có những giáo viên không làm những việc phụ nói trên, nhưng cũng xoay xở làm thêm những việc khác để đủ sống, như: bán bánh kẹo cho học sinh, bán vé số, bán thuốc điều, giữ xe đạp, đi may mướn, bán cà phê, nước ngọt;

Theo nhận xét của người trong nước thì tình trạng giáo chức đang tan ra từng mảnh. Mặc dù lương tháng chỉ bằng 25 tô phở, nhưng nhà nước cũng không trả đủ. Tại 19 tỉnh miền Nam, Nha Nước thiếu lương giáo chức tới 17 tỉ đồng;

* Trong khi các nước tân tiến dành 7 tới 10% tổng sản lượng quốc gia cho giáo dục thì VN chỉ dành 2.8% (1988). Giới quan sát còn nói thêm rằng nạn tham nhũng cũng đóng góp vào sự suy sụp của nền giáo dục.

Tuy nói là trường công lập, nhưng con em học sinh cũng vẫn phải đóng góp mỗi tháng vào cơ sở trường và lương giáo chức:

Học sinh các lớp 4, 5 và 6: đóng 1.5 kí gạo mỗi tháng
Học sinh Cấp Hai: đóng 2 kí gạo mỗi tháng
Học sinh Cấp Ba: đóng 3 kí gạo mỗi tháng

Học sinh mẫu giáo: đóng tiền

Nhiều học sinh phải bỏ học vì không có gạo để đóng.

* Trình độ lãnh đạo giáo dục khác hẳn trước năm 75. Một thí dụ:

Theo như mọi người biết thì Viện Trường Đại Học Cần Thơ, một đảng viên cs từ thập niên 40, chưa học hết chương trình tiểu học;

* Hơn 80% các hiệu trưởng các trường kỹ thuật cấp tỉnh đều là những người bộ đội giải ngũ, mà tài năng duy nhất là "sự cuồng tín";

* Những nhà lãnh đạo này điều khiển học đường bằng kỷ luật sắt;

* Thành phần giáo chức gồm đa số đảng viên tự coi là những nhà truyền giáo của đảng. Đa số xuất thân từ những gia đình công nhân hoặc nông dân được đào tạo cấp tốc trong những lớp học tối;

* Trong ngành giáo dục huấn nghiệp, ưu tiên được dành cho các nghề thực dụng, thiên về tay chân mà bỏ rơi ngành khoa học căn bản và những ngành khoa học lý thuyết;

* Tại Sài Gòn có lối 50 nghìn con em từ 6 tới 14 tuổi chưa bao giờ tới trường (thất học).

* Nói chung, trên 20% trẻ em chưa biết đọc biết viết;

* Trên 30% trẻ em hầu hết ở nông thôn bỏ học ở cấp tiểu học. Khi chế độ khoán sản được thi hành ở nông thôn (80 - 82) học sinh tiểu học bỏ học để ra đồng làm việc. Khi buôn bán được cởi mở ở đô thị, học sinh đại học và trung học cũng bỏ trường rất nhiều (88 - 89). Hai hiện tượng này giải thích tại sao trong lúc dân số gia tăng thì số người đi học lại giảm;

* Số trường đào tạo công nhân kỹ thuật giảm từ 360 trường vào năm 1982 xuống còn 275 trong năm 1987. Số sinh viên từ 245 nghìn vào năm 1980 xuống còn 120 nghìn năm 1987. Lý do: Chương trình học không phù hợp với các cơ hội kinh tế; học vẫn và kỹ năng chuyên môn học được không đáp ứng nhu cầu lợi tức và mức sống cá nhân;

* Tỷ lệ ghi tên và tỷ lệ bỏ học: 80 - 85% trẻ em từ 6 tới 10 tuổi ghi tên đi học (15% mù chữ). Trong số này, 40% bỏ học trước khi lên lớp 5.

* Số còn lại học hết tiểu học. Lên đến trung học thì 50% số này bỏ học trước khi lên Cấp Hai.

Đến đây, chúng ta thấy rõ tại sao báo chí CS báo động là hiện tượng mãi dâm và du đảng tại Sài Gòn gia tăng dữ dội... Bằng đảng hoành hành ở bất cứ chỗ nào trong thành phố... Hầu hết các tên cướp trẻ đều xuất thân từ những gia đình giàu có, khá giả, con cán bộ... Tại trung tâm Sài Gòn nạn trộm cướp diễn ra gần như công khai...

- Không phải chỉ bởi những trẻ em thất học, mà cũng còn bởi những thanh thiếu niên bỏ học, đi bụi, đi băng đảng.

Những tình trạng và hiện tượng nêu ra ở trên về nền giáo dục Xã Hội Chủ Nghĩa cho thấy rằng nền giáo dục VN đang tuột dốc một cách vô cùng nguy hiểm. Giáo sư, giáo viên giải

nghệ, sinh viên học sinh bỏ học với mục đích chung là để tìm đường sống, dù sống bằng cách nào. Từ quyết định đó, họ đi vào một trong hai con đường: con đường làm ăn lương thiện, hoặc con đường kiếm tiền chớp nhoáng đâm đạp, chụp giựt đa số là phải chọn con đường này, tức là con đường băng hoại sụp đổ của xã hội VN, một con đường mà nhu cầu mưu sinh sống còn bắt buộc một số đông người phải đi.

Cả xã hội lẫn giáo dục đang sụp đổ. Nhiệm vụ khẩn thiết của người Việt còn tha thiết cứu nước cứu nòi là phải phục hồi ngay những giá trị tinh thần và những truyền thống văn hóa đạo nghĩa của xã hội VN, để lấy những giá trị và truyền thống này làm nền móng cho công cuộc xây dựng lại gia đình, xã hội, dân trí và kinh tế của dân tộc. Đó là mục tiêu tiên yếu của nền giáo dục công dân VN trong thời hậu CS.

NHỮNG THẢM BẠI CỦA SÁCH LƯỢC ĐỐI NGOẠI VIỆT NAM CỘNG SẢN

Giống như những chế độ bắt đầu sụp đổ, chế độ CSVN đã từ mấy năm nay lâm vào điều có thể được gọi là khủng hoảng niềm tin (crisis of confidence). Trong cuộc khủng hoảng này cái phạm vi thân tín trong nội bộ thiếu số lãnh đạo chính quyền ngày càng thu hẹp lại. Nói một cách khác, những nhà lãnh đạo đó ngày càng thêm nghi ngờ càng nhiều người trong các cơ quan, các bộ, trong quân đội, v.v..

Trên đây là lý do khiến CSVN không dám phản ứng chống trả Trung Cộng khi họ chiếm các hòn đảo có mỏ dầu và khí đốt trên quần đảo Tây Sa và Trường Sa, và khi quân Trung Cộng tràn vào lãnh thổ dõng mốc biên giới vào bên trong lãnh thổ VN. Vì CSVN không dám tin quân đội và hải quân của họ.

Bị cô thế sau khi các chế độ cộng sản Đông Âu sụp đổ, CSVN hoảng sợ, bám vào bất cứ vật gì họ vớ được để khỏi chết đuối. Họ đã bám vào đồng chí đại ca Trung Cộng. Ngày nay họ đang lâm vào cảnh gái ngồi phải cọc. Đã suy tôn; rồi chửi bới, mặt sát thậm tệ; bây giờ lại ca tụng suy tôn trở lại. Há miệng mắc quai, họ đành nín chịu, và bắt dân tộc VN phải chịu nhục mất nước, mất đảo.

Trước sự suy nhược ý chí và sự tê liệt quân sự quốc phòng của CSVN, bất cứ nước láng giềng nào cũng thấy dễ dàng đặt lại vấn đề biên giới, và giành đất, giành đảo. Theo chân Trung Cộng là Cao Miên. Mới đây, tất cả bốn phe liên hiệp tại nước này đều tán thành sáng kiến của Khmer Đỏ đòi đuổi người Việt định cư tại Cao Miên và trên Đảo Thọ Chu (gần Vịnh Thái Lan) về nước, và xác định lại biên giới Việt Miên, có nơi họ nói là đã lấn thêm vào lãnh thổ Cao Miên tới 50 cây số. Chưa chi CSVN đã đồng ý sẽ cứu xét. Với cái thể yếu hèn của chánh sách đối ngoại hiện nay của CSVN, chắc sẽ còn một vài nước láng giềng khác sẽ duồng gió bẻ măng, lên tiếng đòi sự thay đổi hải phận hoặc biên giới. Nghe chừng như tổ chức Thượng Miên Trung và Miên Bắc đã bắt đầu lên tiếng đặt vấn đề tự trị với nhà cầm quyền CSVN.

Sau khi giành được chính quyền tại Miền Nam, và vì không có đủ hiểu biết về chính trị, ngoại giao, và trong cơn say chiến thắng, CSVN đã lên cường điệu đòi Hoa Kỳ bồi thường chiến tranh. Thái độ hống hách này đã được Hoa Kỳ trả lời thích đáng và đưa tới hậu quả là nền kinh tế tài chánh của CSVN giống như một cái xác không có xương sống. Nhân dân VN trong hơn 17 năm nay phải gánh chịu hậu quả này, chứ không phải giới lãnh đạo CSVN.

* Không những không trả món tiền mà CSVN gọi là "tiền bồi thường chiến tranh", mà trái lại, Hoa Kỳ còn thi hành lệnh cấm vận đối với CSVN, khiến cho nền kinh tế VN ngày càng khốn đốn vì không có ngoại tệ làm tiêu chuẩn đổi chác quốc tế: Đồng Mỹ Kim. Lý do khiến Hoa Kỳ phát động các cuộc chiến tranh kinh tế tài chánh ngay sau khi miền Nam thất thủ chính là chế độ Cộng Sản độc tài phản dân chủ, phản nhân quyền, đàn áp tôn giáo và nhân dân, chà đạp nhân phẩm. Bang giao và mậu dịch với CSVN có nghĩa là giúp củng cố và tăng cường một chế độ cộng sản nằm ngay bên cạnh một không lồ cộng sản đó là Trung Cộng; và xa hơn nữa là Bắc Hàn; bên này đất liền là Thái Cộng; còn bên kia biển Đông là Phi Cộng.

* Gần đây, Trung Cộng đã ngang nhiên coi quần đảo Trường Sa là lãnh thổ của mình và đơn phương ký hợp đồng thăm dò mỏ dầu hỏa và khí đốt tại Quần Đảo Tây Sa (mà sử sách VN gọi là Trường Sa) với Công Ty Crestone, Hoa Kỳ, hồi tháng 6, 1992. Trường Sa (Spratly Islands) và Hoàng Sa (Paracels Islands) là hai quần đảo thuộc chủ quyền VN. Hai quần đảo này đã được ghi chép trong lịch sử VN như là lãnh thổ chính thức của VN từ 1833, nhưng đã được phát hiện từ thế kỷ 15. Ngày 14 tháng 9, 1958, thủ tướng VNDCCH, Phạm Văn Đồng ký văn thư công nhận hai quần đảo này thuộc hải phận Trung Hoa. Hồi đó, chính phủ CSVN không phải là chính phủ của toàn lãnh thổ VN. Do đó, hành động của CS Bắc Việt không có giá trị pháp lý.

Vì món nợ vũ khí, cố vấn, huấn luyện, xương máu lính Trung Cộng; vì quyết chiến thắng để thống trị nhân dân VN dưới chế độ CS độc tài chuyên chế để đưa nhân dân VN vào địa ngục trần gian ngày nay, nên CSVN, từ 1958, đã đem giao hai quần đảo đó cho Trung Cộng để trừ nợ.

* Hồi mùa hè 1992, theo đài BBC, một số các nhà đầu tư Anh đã quyết định rút ra số vốn bỏ vào đầu tư tại VN là 7,5 tỷ Mỹ Kim. Lý do dĩ nhiên là VN không có hoà bình thật sự, tức là không có ổn định chính trị thực sự, một nền kinh tế khập khểng, tài chánh không có vàng và ngoại tệ bảo đảm, v.v.

* Sách lược đối ngoại CSVN đang nếm một mùi thất bại ngoại giao thê thảm khác. Giới quan sát chưa thấy CSVN có một hành động nào trước quyết định của Đại biểu LHQ dẫn độ, trả về VN những Việt Kiều nào bị người Miên và chính phủ Miên phát giác đem nạp cho LHQ.

Chiến dịch "cấp dưỡng" đã được phát động. Lãnh tụ Khmer Đỏ Khiêu Samphang nói rằng "Hà Nội đã mang vào lãnh thổ Khmer hơn hai triệu dân với ý đồ đồng hóa dân Khmer."

Hồi năm 1970, chính quyền Lon Nol đã ra lệnh tàn sát người Việt ở tại 4 tỉnh và vùng Biển Hồ. Xác người Việt bị giết trôi đầy trên sông Mekong. Hiện nay, Việt Kiều tại Cao Miên nói rằng họ rất sợ người Khmer thuộc các phe nhóm (bốn phe) sẽ tàn sát họ vì kỳ thị chủng tộc. Họ lên tiếng oán trách là "Hà Nội đã mang con bỏ chợ." Đây rõ ràng thêm một bằng chứng về sự bất lực và thảm bại của sách lược đối ngoại của CSVN. Riêng sự thất bại này sẽ đưa lại những "Killing fields" khác nữa trên lãnh thổ Khmer, mà nạn nhân lần này là hàng trăm nghìn đồng bào ta.

Giải pháp duy nhất để VN thoát khỏi cuộc khủng hoảng cực độ về kinh tế, tài chánh, kỹ thuật, ngoại giao, xã hội hiện nay là quyết định thiết lập bang giao giữa Hoa Kỳ và

CSVN. Tuy nhiên, nan đề đối với Hoa Kỳ là nếu không bang giao thì nhân dân Việt Nam sẽ tiếp tục chìm sâu dưới vực thẳm kinh tế, đói rách khốn khổ. Nhưng nếu bang giao thì chế độ độc CSVN sẽ tồn tại, sẽ phát triển trở lại, và sẽ bắt đầu chi phối và lãnh đạo các đảng cộng sản ở Lào, Miên, Thái, Mã, Phi v.v... Đó là hậu họa dành cho Hoa Kỳ. Chỉ có một đường lối để đem dân tộc VN ra khỏi hoàn cảnh bi thảm, cái vòng luẩn quẩn hiện nay là dẹp bỏ chế độ CSVN, bằng cách này hay cách khác, và trong một kỳ hạn sớm nhất.

VI

50 NĂM PHÍ PHẠM SINH MẠNG, TÀN PHÁ ĐẤT NƯỚC

Phí Phạm Sinh Mạng
Phí Phạm Nguồn Nhân Lực
Phí Phạm Tài Nguyên Quốc Gia
Phí Phạm Tài Sản Quốc Gia
(The Hidden Killing Fields)

Từ xưa tới nay, tự cổ chí kim, chưa có một giới người nào phí phạm sinh mạng đồng bào mình, tiêu diệt các nguồn nhân lực, lãng phí các tài nguyên và tài sản quốc gia cho băng những người lãnh đạo CSVN.

Theo nhận xét chung về những thành công của người CS, thì ta phải nói rằng họ rất thành công trong những sách lược tàn sát, giam cầm, tra tấn hàng triệu triệu người dân vô tội trên khắp bốn biển năm châu. Đồng thời họ ra sức triệt hạ các tôn giáo Đông, Tây, phá hoại các nền văn hóa nhân bản và đã dựng lên những thành trì hận thù, đào những hố chia rẽ giữa những người cùng trong một nước, một gia đình. Để thực hiện ý đồ độc tôn, độc quyền cai trị, người cộng sản còn tiến hành những chính sách vô nhân đạo, chà đạp nhân quyền và nhân phẩm.

Chủ trương trên đây, họ đã và hiện đang thi hành tại VN 50 năm qua và đang ra sức tiếp tục thi hành trong những giờ phút mà lẽ ra họ phải vì dân, vì nước mà chấm dứt từ nhiều năm trước. Họ đang ngồi giữa những núi xương, sông máu của hàng triệu người dân vô tội, những anh hùng liệt sĩ vì quốc vong thân, những người đã bỏ mình vì chính nghĩa và lý tưởng tự do dân chủ, và giữa những tiếng kêu than oan hận của hàng triệu đồng bào hiện đang thất nghiệp, thất học, thất chí, và sống cảnh bần hàn đói rách chưa từng có trên đất nước VN. Sau đây là bản liệt kê để giúp cho những người lãnh đạo CSVN nhớ lại những oan hồn, những tiếng kêu than rên xiết đó là ai và từ đâu tới:

* Trên 2,000,000 thường dân và binh sĩ chết vì chiêu bài "cứu quốc" của Việt Minh từ năm 1945 tới giữa năm 1954;

* 47,000 người Bắc Việt đã bị bắn chết trước các tòa án nhân dân hoặc bị tố khổ, bị cô lập để chết đói, và tự tử, gây đau khổ, khốn đốn cho hàng trăm nghìn người thân quyến của họ, trong việc thi hành Chương Trình Cải Cách Ruộng Đất trong thập niên 1950. Cuốn phim "Chúng Tôi Muốn sống" của Nhà Đạo diễn Vĩnh Noãn đã khiến CS VN phải chấm dứt cuộc tàn sát đồng bào miền Bắc:

Giết, giết nữa, bàn tay không phút nghỉ,

Cho Đảng bền lâu cùng rập bước,
Thờ Mao Chủ Tịch chung lòng;
Thờ Sít Ta Linh bất diệt!

(Tố Hữu)

- * 1,600,000 thường dân Miền Nam VN bị VC tàn sát trong thời kỳ chiến tranh từ 1962 đến đầu 1975;
- * 10,000 hoặc hơn thường dân miền Nam bị Việt Cộng tàn sát trong vụ tấn công Mậu Thân, 1968;
- * 20,000 binh sĩ Việt Nam Cộng Hòa tử trận trong vụ tấn công Tết Mậu Thân;
- * 100,000 binh sĩ MTGPMN và CS Bắc Việt tử trận trong vụ tấn công Tết Mậu Thân;
- * 300,000 binh sĩ của cả hai bên VNCH, VC và thường dân chết từ tháng giêng đến đầu tháng 5, 1975;
- * 500,000 (hay hơn) thuyền nhân tử nạn trên biển Đông (bị bắn chìm, bị lật tàu, bị hải tặc giết, hoặc đói, bệnh) từ 1978 tới 1992. Với Phương Án số 2, CSVN đã tổ chức người vượt biên để thu vàng vào ngân quỹ. Mọi người vượt biên định giá từ 1 tới 3 lượng. Nhiều tàu đánh cá chở gấp 2, 3 lần khả năng, bị lật chìm, hoặc bị binh sĩ VC bắn ra từ trên bờ, nhất là ngoài khơi Rạch Giá và Vũng Tàu;
- * 70,000 tới 80,000 tù nhân chính trị chết trong các trại giam của CSVN từ 1975;
- * Hàng trăm tù nhân chính trị trốn trại bị bắn chết hay chết trong rừng;
- * 100,000 hay hơn binh sĩ CSVN tử trận và bị giết tại Cao Miên; có những số binh sĩ CSVN tử trận mỗi ngày nhiều hơn là số binh sĩ CSVN chết mỗi ngày trong chiến tranh chống VNCH. Theo lời một quan sát viên CSVN thì những mộ chôn lính chí nguyện rải rộng từ bên sông (Tây Ninh) đến Hồng Ngự, từ ngoại ô PnomPenh đến Xiêm Rệp và Battambang, ở Pai Lin, Xăm Lốt. Mỗi ngày từ 10 tới 30 binh sĩ CSVN chết về mình. Hầu hết những chí nguyện quân miễn cưỡng này là thanh niên Miền Nam. Không một người nào là con cái các đảng viên Cộng Sản;
- * 20,000 Việt kiều hay hơn nữa bị giết (cấp dưỡng) ở Cao Miên từ 1975 tới nay. Trong những tháng sắp tới lại sẽ có nhiều Việt Kiều ở Cao Miên bị giết trong chiến dịch Cấp Dưỡng;
- * Hàng trăm ngàn người chết tại các vùng kinh tế mới, vì bệnh hay vì đói rét;
- * Hàng chục nghìn người chết vì điện giết, mìn , tàu chìm, thú rừng, bảo lụt vì đê điều không được bảo trì hoặc tăng cường;
- * Và hiện nay hàng vạn người Việt đang bị khủng bố, sát hại, rượt đuổi và nhục mạ tại các nước Đông Âu, Đức, Cao Miên, Hồng Kông và các trại tỵ nạn Đông Nam Á

Những con số thống kê về số người vì chiến tranh độc quyền "cứu quốc" của CSVN mà bức tử có thể cao hơn nữa, nếu ta nhớ hết, và nhớ ngược trở lại từ 1930, khi CS Đông

Dương bắt đầu cuộc giết hại dân lành với vụ Nghệ An Sô Viết, từ 1945.

Nếu không có chiến tranh độc quyền của CSVN thì đã không xảy ra những vụ tàn sát quy mô, những vụ phí phạm sinh mạng, nhân tài và vật lực như ta thấy ở trên.

* Hiện nay tại VN có hơn một triệu thương phế binh CS (chưa kể thương phế binh VNCH) sống cơ cực không được cứu trợ hoặc săn sóc y tế;

* Nhiều văn nghệ sĩ bị sa bẫy Nhân Văn Giải Phẩm hồi thập niên 1950 - 1960 và từ sau 1975 bị phê bình đàn áp, bóp nghẹt, theo lệnh Đảng;

* Chánh sách triệt hạ tôn giáo đã làm suy yếu, kiệt quệ tiềm lực của dân tộc;

* Chánh sách trả thù nham hiểm đã làm mai một hàng vạn nhân tài, chuyên viên, kỹ thuật gia, trí thức vô giá để kiến thiết quốc gia và tiến tới dân chủ. Còn những người có khả năng không bị tù đầy ngược đãi thì đã lần lượt vượt biên tìm tự do, hoặc đau ốm bệnh tật mà chết hoặc thành phế nhân;

* Một cựu đảng viên cộng sản đã vạch rõ rằng "tài sản đất nước bị phung phí. VN bị liệt vào hàng mấy nước nghèo nhất thế giới trong khi đất nước có dồi dào tài nguyên thiên nhiên, nhiều tài nguyên nhân dụng và chất xám. "Chiến lợi phẩm bị phá tan, bị rơi vãi, bị chiếm đoạt bởi các ngành, các địa phương, vào túi cá nhân."

* Những người không tìm ra công ăn việc làm đã phải lên núi, vào rừng tìm vàng, tìm đá quý, hoặc tháo gỡ những gạch đá của những thành quách cổ, những pho tượng cổ, những di tích lịch sử để bán lấy tiền sống qua ngày.

* Các khu rừng, và những cây cối ven rừng núi đã bị các quản giáo CSVN bắt tù chính trị phải đi đốn về làm củi nấu ăn, cất trại, hoặc bán ra, đã gây nên nạn đất chuối, đất lở, nước lũ, tràn xuống gây lụt lội, trôi nhà, sập đường. Voi và cá thú rừng khác ra tàn phá nhà cửa vườn ruộng và giết chết dân lành. Theo ước tính của chính giới chức CSVN thì những khu rừng bị tàn phá trong 17 năm qua lên tới 65% hoặc 75% diện tích rừng VN.

VII

MỘT LỜI KÊU GỌI KHẨN THIẾT

Qua những chương trước, ta đã thấy rõ ràng từ năm 1945 đến năm 1992, ngót nửa thế kỷ, CSVN đã gây không biết bao nhiêu là tai ương thảm cảnh, thảm kịch cho người dân VN, đã gây vô vàn tội ác, đã phí phạm hàng triệu sinh mạng nhân danh độc lập, tự do, hạnh phúc, nhân danh giải phóng, để rồi từ 17 năm qua, nhân dân có lẽ chỉ thấy độc lập nhưng mất tự do, mất hạnh phúc; chỉ thấy giải phóng kèm theo một chế độ độc tài đảng trị, kỳ thị và chia rẽ Bắc, Nam, giai cấp hơn bao giờ hết!

Tại một công viên Huế có một khẩu hiệu viết lại lời tuyên bố của Hồ Chí Minh "Không có gì quý hơn độc lập tự do" nhưng có người nào đó đã bí mật lấy sơn bôi đi tất cả các chữ khác, chỉ để lại 3 chữ "không có gì".

Đồng thời CSVN đã phí phạm tài nguyên nhân lực, tài nguyên thiên nhiên, di sản quốc

gia, gây phá sản cho nền kinh tế, cho cương thường đạo nghĩa, cho truyền thống dân tộc và suy đồi cho bốn nghìn năm văn hiến.

Ai ai cũng tự hỏi và hỏi nhau: Có phải những lãnh tụ cộng sản VN kia ngu chẳng? Hay là họ run sợ, đã lỡ cỡ lưng cọp? Hay là họ cứ ù lì riết sẽ được việc? Hay là họ còn ham quyền ham lợi? Hay là họ quá tự ái kiêu quân tử Tàu? Không có một câu trả lời riêng rẽ nào mà ổn cả. Mà có thể tất cả những câu trả lời đó gộp lại mới may ra đúng.

Dù sao thì đối tượng trên hết là 70 triệu dân VN đang khao khát tự do, dân chủ, nhân quyền, đang đói rách và sống trong sự hổ thẹn, tủi nhục với thế giới văn minh dân chủ, tân tiến.

Kinh nghiệm 17 năm qua đã cho thấy rõ ràng là những con người tự do như chúng ta đây đã thực sự tỏ ra bất lực trước bạo quyền CSVN. Tình trạng này đã khiến cho các giới chân tu thấy rằng ngoài cố gắng thể tục, con người cần phải nhờ cậy quyền năng của các đấng thiêng liêng mới thành tựu được chính nghĩa tự do, công lý và nhân quyền.

Ba ngày hội họp cầu nguyện, theo lời Đức Ông Trần Văn Hoài là "dấu chứng của đức tin vào khả năng của tâm hồn có thể thay đổi được vận mệnh của nước nhà, có thể thực hiện được một nền hòa bình chân thật, (không phải nền hòa bình của nghĩa trang, của nhà tù, mà là) nền hòa bình trong đó người hòa với người và thuận ý trời, để toàn dân được hạnh phúc, phát huy được giá trị nhân phẩm của mình."

Cuộc chiến tranh của CSVN dưới chiêu bài giải phóng đã gây chết chóc, tang tóc cho hàng triệu người để đi đến kết quả là cả một nền kinh tế sụp đổ, cả một dân tộc sụp đổ, cả một nền văn hóa đạo lý sụp đổ. Người CSVN nhân danh giải phóng, thống nhất nước nhà để giam cầm đầy đọa hàng trăm nghìn người gây đau thương tủi nhục cho hàng triệu gia đình.

Nước Việt Nam thống nhất của Hồ Chí Minh, sau 17 năm đã càng thêm nghèo đói, với sự gia tăng ngày càng dữ dội nạn cờ bạc, đĩ điếm, tham nhũng, hối lộ. Nước Việt Nam ngày nay đã thành một hỏa ngục. Những người cộng sản cũ cũng phải kêu than lên rằng tại Việt Nam ngày nay "người ta hối hả bon chen, hối hả kiếm chác. Người ta vội vàng chụp giựt nhà cửa, biệt thự, vị trí, cho con cái đi học, xuất khẩu lao động, đi Tây, mua bán hàng hiếm, hàng phân phối. Mọi cái có đi có lại, qua thư trao tay, qua thư móc ngoặc".

Trong khi đó, họ "tiếp tục giết hại nhân dân, hủy diệt văn hóa, triệt hại tôn giáo, tiêu diệt nhân tài, phá hoại quốc sản, bần cùng hóa cả một dân tộc".

Người cộng sản Việt Nam đang tìm đủ mọi cách để củng cố quyền hành, địa vị và quyền lợi của họ và tập đoàn thống trị bằng cách ve vãn chiêu chuộng, mua chuộc đồng chí đàn anh Trung cộng và các nhà đầu tư, thương nhân ngoại quốc. Họ bán bừa bãi các tài sản quốc gia, đá quý, ngọc quý, cổ vật cho người ngoại quốc để phòng thân. Trên tay họ bung dâng những cơ hội đầu tư vô giá cho nước ngoài trên những đĩa bạc, nhưng cả thân mình họ ngâm trong những giếng nước mắt của 70 triệu người dân đói khổ, đau xót tủi nhục. Nếu trước năm 1975, những bàn tay cộng sản trên thế giới đã vấy máu VN thì ngày mai đây những bàn tay của những nhà đầu tư và thương nhân ngoại quốc sẽ có thể vấy máu và nước mắt của hàng triệu người Việt Nam đau khổ. Họ cũng có thể nhìn thấy những giọt nước mắt này trong những ly nước, trong những chén súp của họ tại các khách sạn, các

nhà hàng, các phòng trà Việt Nam.

Dur luận người Việt trong mấy mươi năm qua đã thấy, và nay thì chính những người cộng sản đã giác ngộ cũng nhìn nhận rằng cộng sản Việt Nam là kẻ có tội với quốc dân.

- Chính họ đã từ bỏ con đường dân tộc để phục vụ quyền lợi nước ngoài;
- Chính họ đã làm cho VN trở thành một trong năm nước nghèo nhất thế giới, trong khi VN có đủ tài nguyên thiên nhiên và người Việt có thừa xảo năng. Cả nước phải ngửa tay xin ngoại viện.
- Chính họ đã giết 47,000 nông dân vô tội trong cuộc cải cách ruộng đất;
- Chính họ đã giết hại và gây chết chóc cho 5,000,000 người dân Việt từ năm 1945 tới nay;

Là những người con của nước Việt, chúng tôi kêu gọi cộng đồng quốc tế và các nhà đầu tư hãy giúp nhân dân Việt Nam chấm dứt một chế độ vô nhân, một chế độ thiếu hẳn tình người, nếu quý vị không còn muốn chứng kiến những thảm cảnh xã hội, những thảm cảnh gia đình và suối lệ của người Việt Nam đau khổ, tủi nhục, đói rách và bị cướp mất nhân cách của họ nữa. Vì những sự kiện nêu trên, chúng tôi tha thiết kêu gọi tất cả các chính phủ trên thế giới và các nhà đầu tư quốc tế hãy tạm thời ngưng chỉ mọi hoạt động đầu tư, mọi hợp tác, mọi thương nghị với chính phủ CHXHCNVN cho đến giờ phút mà nhân quyền, tự do tín ngưỡng và công bằng được tôn trọng và bảo đảm bởi luật pháp và chính phủ; chúng tôi kêu gọi chính phủ Hoa Kỳ hãy tiếp tục thi hành lệnh cấm vận và chỉ bãi bỏ lệnh cấm vận và bang giao với chính phủ cộng sản Việt Nam khi nào các nguyện vọng chính đáng của dân tộc Việt Nam, như trình bày ở trên, được thỏa mãn.

Một chính phủ Cộng Sản Việt Nam gây chết chóc cho 5 triệu sinh mạng trong chiến tranh, một chính phủ chịu trách nhiệm về cảnh nghèo đói cùng cực của một dân tộc dồi dào tài năng, xảo năng, một chính phủ tạo ra một nền kinh tế què quặt, một nền giáo dục phá sản, và một xã hội sụp đổ... không thể ngang nhiên tự tại và được sự hợp tác và giúp đỡ của các nước văn minh, dân chủ cho đến giờ phút chính phủ đó thực tâm, nghiêm chỉnh thay đổi hoàn toàn tận gốc, đi theo chiều hướng các xã hội tân tiến, thực hiện dân chủ đa nguyên, tôn trọng tự do tín ngưỡng, nhân quyền và dân quyền.

Đó mới là hành động giúp dân tộc Việt Nam tiến tới một nền hòa bình lâu bền, một xã hội ổn định để quốc tế có thể đến đầu tư và giao thương lâu dài. Và chỉ có hành động đó mới mang lại kết quả mong muốn.

Trong cuộc gặp gỡ, trong thân tình tín hữu, chúng tôi cũng kính khẩn thiết khẩn cầu Đức Thánh Cha và các hàng Giáo Phẩm Tòa Thánh hãy cầu nguyện Ông Trên và dùng ảnh hưởng và uy tín của mình để giải quyết nguyện vọng cho dân tộc Việt Nam, giúp dân tộc Việt Nam ra khỏi cái vực thẳm kinh tế, bàn tay đàn áp tôn giáo, những hành động vi phạm nhân quyền và chà đạp nhân phẩm, mà nhân dân Việt Nam là nạn nhân từ nhiều năm nay.

Kính xin Đức Thánh Cha nhận nơi đây lòng tri ân của chúng tôi.